

Số: 90 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2017

**CÔNG VĂN BẢN**  
Số: 138  
Ngày 03 tháng 02 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin  
trong lĩnh vực thông tin và truyền thông**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PC, PQH (50b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Minh Hồng**



Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trong lĩnh vực thông tin và truyền thông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ..90... /QĐ-BTTTT ngày 24.. /01./2017  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

Thực hiện Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trong lĩnh vực thông tin và truyền thông như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Triển khai có hiệu quả các nội dung của Luật tiếp cận thông tin theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả;

- Xác định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

##### **2. Yêu cầu**

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chủ động, tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc, sau ngày 01 tháng 7 năm 2018 Luật Tiếp cận thông tin được thực hiện thống nhất, đồng bộ;

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.



## II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt việc thi hành, phổ biến và tập huấn về các nội dung của Luật

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Thời gian thực hiện: từ Quý I năm 2017.

- Nội dung thực hiện:

+ Các nội dung chính, những quan điểm mới của Luật Tiếp cận thông tin; các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật;

+ Việc triển khai, phổ biến Luật ở các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của công dân trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với Điều 3 của Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát trình Bộ trưởng.

3. Xây dựng Quy chế nội bộ của các cơ quan, đơn vị để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

4. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà



cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan mình tạo ra

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp chế, Trung tâm Thông tin và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu mà công dân được tiếp cận theo quy định tại Điều 5 Luật Tiếp cận thông tin và kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Thông tin, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với các thông tin đã được tạo ra trước thời điểm Luật có hiệu lực: tiến hành số hóa theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

+ Đối với các thông tin được tạo ra sau khi Luật có hiệu lực: thường xuyên số hóa và ngay sau khi thông tin được tạo ra.

5. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tiến hành rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và tin học.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2017.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.



2. Vụ Pháp chế theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; tổng hợp báo cáo Bộ trưởng và Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời thông tin đến Vụ Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, chỉ đạo. / *sh*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Minh Hồng**